BỘ NGOẠI GIAO
CỤC QUẢN TRỊ TÀI VỤ

Số: 1014 /QĐ-QTTV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Cục Quản trị Tài vụ (Khối Văn phòng Bộ)

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN TRỊ TÀI VỤ

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3599/QĐ-BNG ngày 09/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản trị Tài vụ;

Căn cứ Quyết định số 3553/QĐ-BNG ngày 07/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Cục Quản trị Tài vụ (Khối Văn phòng Bộ) (*chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Kế toán trưởng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VPC.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC QUẢN TRỊ TÀI VỤ
BỘ NGOẠI GIAO

Toàn Thị Ngoan

Được quét bằng CamScanner

Bộ Ngoại giao

Chương: 011

Biểu 74

Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số .1014./QĐ-QTTV ngày .07./.10./2026 của Cục Quản trị Tài vụ)

Đơn vị: Cục Quản trị Tài vụ (Khối Văn phòng Bộ)

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	
1	**Nguồn ngân sách trong nước**	-
1	**Chi quản lý hành chính**	-
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	-
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-
-	*Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo*	
-	*Nhiệm vụ chuyển đổi số*	
+	*Khoản 121: Chuyển đổi số*	(195,058,161,900)
+	*Khoản 122: Nền tảng số dùng chung quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trọng yếu, trọng điểm*	25,000,000,000
+	*Khoản 123: Hệ thống số, nền tảng số, hệ thống thông tin, hệ thống phần cứng, hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu phục vụ chuyển đổi số*	158,166,352,400
+	*Khoản 124: Trang thiết bị công nghệ số, dịch vụ số phục vụ chuyển đổi số*	7,005,000,000
+	*Khoản 125: Quản trị, vận hành, bảo trì, duy trì hạ tầng số, nền tảng số, hệ thống thông tin, hệ thống phần cứng, hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu đã được đầu tư, mua sắm phục vụ chuyển đổi số*	4,872,559,500
+	*Khoản 126: Hoạt động chuyển đổi số khác*	14,250,000
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo**	-
4	**Chi bảo đảm xã hội**	-
5	**Chi hoạt động kinh tế**	-

Ngày tháng năm 2026

KT. Thủ trưởng đơn vị

Phó Cục trưởng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC QUẢN TRỊ TÀI VỤ
BỘ NGOẠI GIAO

Toàn Thị Ngoan

Được quét bằng CamScanner